

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1455/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Tuyết M**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: A2/11, tổ 17A, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Bùi Văn G**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 26/11, khu phố 1, Huyện V, phường B, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Ông **Trần Viết T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 15C, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông **Trần Viết T** đồng ý chia tài sản chung sau ly hôn cho bà **Nguyễn Thị Tuyết M** bằng giá trị là số tiền 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Ngày 17/6/2023: thanh toán số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

+ Đợt 2: Ngày 17/7/2023: thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

+ Đợt 3: Ngày 17/8/2023: thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Trường hợp ông **T** vi phạm bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào thì bà **M** có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền 250.000.000 đồng.

- Ông **Trần Viết T** được toàn quyền sở hữu căn nhà và đất diện tích 122,3m² thuộc thửa đất số 159 tờ bản đồ 19 toạ lạc phường Hoà An, TP Biên Hoà, tỉnh Đ (theo bản

đồ hiện trạng khu đất số 2525/2021 ngày 15/5/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ, chi nhánh Biên Hoà) và 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent biển kiểm soát 60A-533.48 đứng tên ông Trần Viết T được cấp đăng ký xe ngày 02/10/2018.

- Về án phí: Ông Trần Viết T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm có giá ngạch là 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Tuyết M tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm có giá ngạch là 3.125.000 đồng (Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009497 ngày 19/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà. Hoàn trả lại cho bà M số tiền còn lại là 5.625.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm